

Số: 12 /2020/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 12 năm 2020

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác phổ cập giáo dục,  
xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 16

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2016 - 2020”;*

*Xét Tờ trình số 176 /TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.



## 2. Đối tượng áp dụng

- a) Học viên theo học lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
- b) Các lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; giáo viên trực tiếp làm công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
- c) Cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

### **Điều 2. Nội dung chi và mức chi**

1. Chi hỗ trợ cho người tham gia hoạt động tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: 100.000 đồng/01 đối tượng đến lớp và hoàn thành lớp học.

2. Chi hỗ trợ thấp sáng đối với lớp học phổ cập, xóa mù chữ ban đêm: 150.000 đồng/01 lớp/01 tháng.

3. Chi hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập và văn phòng phẩm cho 01 giáo viên để hoàn thành một môn học trong cùng khối lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: Chi không quá 100.000 đồng/01 lớp.

4. Hỗ trợ kinh phí chi mua sách giáo khoa dùng chung và học phẩm cho học viên theo quy định:

a) Lớp phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ và tiếp tục sau khi biết chữ: Chi không quá 850.000 đồng/01 lớp.

b) Lớp phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Chi không quá 1.130.000 đồng/01 lớp.

5. Các nội dung chi, mức chi khác thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2018/TT-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí**

Ngân sách Nhà nước giao cho giáo dục và đào tạo hàng năm theo phân cấp ngân sách; kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia nông thôn mới và các nguồn huy động hợp pháp khác.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm quy định cụ thể các nội dung để thay thế Quyết định số 343/2008/QĐ-UBND ngày 05/12/2008 của UBND tỉnh ban hành quy định về điều chỉnh mức chi cho hoạt động xóa mù chữ, sau mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ GDĐT;
- Ban công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh Ninh Thuận;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Đức Thanh**